TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110 /2026/HS-ST
Ngày: 14/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hứa Thị Hà.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Long và ông Trần Văn Vinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2026/TLST- HS ngày 27/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2026/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh năm: 1992; CCCD số 001092xxxxxx. HKTT và nơi ở: Thôn H, xã C, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lương Văn D (đã chết) và bà Lưu Bích K, sinh năm 1967; Vợ: Tạ Thị Á, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Ngày 12/6/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H từ ngày 09/01/2026 đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 09/01/2026, Lương Văn T đi làm trần nhựa cùng Dương Văn T1. Khoảng 11 giờ cùng ngày, trên đường T chở T1 đi về nhà T ở thôn H, xã C để ăn cơm trưa thì T nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên nói với T1 "Có làm

tý không anh" (ý của T là rủ T1 sử dụng trái phép chất ma túy) thì T1 đồng ý. Khi về đến nhà thì T bảo T1 vào nhà chờ. Sau đó T đi bộ một mình đến lối đi bến đò Dấp, xã C, thành phố Hà Nội thì gặp và mua của 01 người thanh niên không quen biết ma túy đá và ma túy ngựa với giá 400.000 đồng. Nam thanh niên cầm tiền và lấy ra trong người 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 gói ni lông màu trắng, bên trong gói ni lông có tinh thể màu trắng (ma túy đá) và 01 gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong có 2 viên nén màu đỏ (ma túy ngựa) đưa cho T. Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào trong người rồi đi bộ về nhà. Khi đến nhà, T và T1 đi vào phòng ngủ của T, T bỏ số ma túy mới mua để trên giường ngủ để sử dụng. Sau đó, T1 lấy 01 chai nhựa gắn ống hút vào thân chai thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn trong phòng ngủ của T rồi lấy túi ma túy đá cho vào tờ giấy bạc. T1 dùng bật lửa đốt nóng phía dưới giấy bạc ngay dưới đầu ống hút rồi hút khói ma túy vào cơ thể qua miệng chai nhựa. Sau khi sử dụng ma túy xong, T1 để chai nhựa xuống đệm. T lấy chai nhựa rồi cho ma túy đá vào tờ giấy bạc và sử dụng phương pháp như trên để sử dụng ma túy đá. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và T1 đang nằm trên giường thì bị lực lượng công an xã C kiểm tra, phát hiện. Đối với số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được, T khai nhận nếu không bị cơ quan điều tra phát hiện, T và T1 sẽ tiếp tục sử dụng cho đến hết.

Tang vật thu giữ: 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc diện (1,5x14)cm bị cháy đen một mặt có dính ma túy; 01(một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 túi ni lông có dính 0,110 gam ma túy; 02 viên nén màu đỏ bên trong 01 gói giấy.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số E199 đối với tang vật thu giữ được của Lương Văn T.

Tại Kết luận giám định số 688/KL-KTHS ngày 18/01/2026 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận:

"- Mẫu ký hiệu M1 gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,110 gam.

+ 02 viên nén màu đỏ bên trong 01 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,190 gam.

+ 01 bộ tẩu hút tự chế (ký hiệu M2) có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 mảnh giấy bạc diện (1,5x14)cm bị cháy đen một mặt (ký hiệu M3) có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ Trong mẫu nước tiểu của Lương Văn T thu ngày 09/01/2026 (ký hiệu K1) có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

+ Trong mẫu nước tiểu của Dương Văn T1 thu ngày 09/01/2026 (ký hiệu K2) có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine."

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà và chỗ ở của Lương Văn T tại thôn H, xã C, thành phố Hà Nội, kết quả: không phát hiện và thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với Dương Văn T1, T1 khai nhận phù hợp với lời khai của T về việc T rủ T1 cùng sử dụng ma túy. Bản thân T1 được T rủ tham gia cùng sử dụng ma túy, T1 không chuẩn bị, cung cấp địa điểm, phương tiện, dụng cụ sử dụng ma túy. Số tiền mua ma túy là của T, T1 không chung tiền hay hứa hẹn sẽ chung tiền với T để mua ma túy. Do đó, hành vi của Dương Văn T1 không cấu thành Tội chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T1, qua xác minh T1 không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2025 nên ngày 13/03/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn T1 số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Tại cáo trạng số 28/CT-VKSHNI – KV ngày 25 tháng 03 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Lương Văn T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", đề nghị xử phạt Lương Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (09/01/2026).

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc diện (1,5x14)cm bị cháy đen một mặt có dính ma túy loại Methamphetamine; 01(một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 túi ni lông có dính 0,110 gam ma túy loại Methamphetamine; 02 viên nén màu đỏ bên trong 01 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,190 gam.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/01/2026, tại nhà của Lương Văn T ở thôn H, xã C, thành phố Hà Nội, Lương Văn T đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân và Dương Văn T1 thì bị tổ Công tác Công an xã C kiểm tra, bắt giữ, thu giữ tang vật. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lương Văn T cho kết quả dương tính với ma tuý Methamphetamine. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định hành vi của Lương Văn T đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã

hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Trong vụ án này, bị cáo T là người trực tiếp đi mua ma túy và là người chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra, nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm gây nguy hiểm cho xã hội, nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án năm 2024 (chưa xóa án tích). Lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.Thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng bị cáo không chịu cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, mua bán ma túy để sử dụng, không có tính chất trục lợi, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc diện (1,5x14)cm bị cháy đen một mặt có dính ma túy loại Methamphetamine; 01(một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 túi ni lông có dính 0,110 gam ma túy loại Methamphetamine; 02 viên nén màu đỏ bên trong 01 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,190 gam.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với Lương Văn T.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Xử phạt Lương Văn T **04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/01/2026).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc diện (1,5x14)cm bị cháy đen một mặt có dính ma túy loại Methamphetamine; 01(một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 túi ni lông có dính 0,110 gam ma túy loại Methamphetamine; 02 viên nén màu đỏ bên trong 01 gói giấy đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,190 gam.

(Vật chứng, tài sản hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/4/2026)

Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.